

Số: 94 /2003/QĐ-BNN

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Pháp lệnh Đê điều và Pháp lệnh Phòng, chống lụt, bão;
Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về đê điều và phòng, chống lụt, bão trong phạm vi cả nước.

Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có kinh phí hoạt động, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão được Bộ trưởng giao thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Bộ trưởng dự án luật, dự án pháp lệnh và dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về chuyên ngành quản lý của Cục.

2. Trình Bộ trưởng chiến lược, quy hoạch, chính sách, kế hoạch năm năm, hàng năm, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật về chuyên ngành quản lý của Cục.

3. Ban hành văn bản về nghiệp vụ quản lý; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chuyên ngành theo phân cấp của Bộ trưởng.

4. Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về chuyên ngành quản lý của Cục.

5. Về quản lý chuyên ngành:

a) Về quản lý đề điều:

- Xây dựng các dự án điều tra cơ bản, quy hoạch phát triển đề điều;
- Chủ trì thẩm định các dự án điều tra cơ bản, quy hoạch phát triển đề điều được Bộ trưởng phân công;
- Quản lý việc thực hiện các dự án, điều tra cơ bản, quy hoạch phát triển đề điều sau khi được phê duyệt.
- Chủ trì thẩm định các dự án tu bổ thường xuyên, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa và nâng cấp công trình đề điều;
- Chỉ đạo xử lý kỹ thuật các sự cố về đề điều;
- Thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về đề điều theo thẩm quyền.
- Phối hợp với các ngành, các tổ chức, Cục Thủy lợi và các địa phương kịp thời đề xuất phương án phòng tránh, xử lý, khắc phục hậu quả các sự cố về đề điều.

b) Về công tác phòng, chống lụt, bão:

- Tổ chức theo dõi, cập nhật về tình hình mưa, bão, lũ trong cả nước; phối hợp với các ngành, các tổ chức, Cục Thủy lợi và các địa phương kịp thời đề xuất với Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương phương án xử lý các sự cố về các công trình thủy lợi và xử lý tình huống, khắc phục hậu quả lụt, bão;
- Đề xuất với Ban chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương việc điều tiết lũ hồ Hoà Bình, hồ Thác Bà, phân lũ sông Đáy và điều tiết lũ ở các triền sông khác trong những trường hợp có lũ vượt quá mức lũ thiết kế;
- Tổ chức quản lý, vận hành công trình đầu mối phân lũ sông Đáy; thực hiện phân lũ khi có lệnh của cấp có thẩm quyền;
- Đề xuất giải pháp huy động các nguồn lực của Trung ương và địa phương để cứu hộ và bảo vệ an toàn hệ thống đề điều từ cấp 3 đến cấp đặc biệt trong trường hợp khẩn cấp;
- Tổng hợp tình hình thiệt hại, đề xuất trình Bộ trưởng các biện pháp khắc phục hậu quả do lụt, bão gây ra.

c) Về chống sạt lở ven sông, ven biển:

- Tổ chức điều tra cơ bản, kiểm tra, tổng hợp hiện trạng sạt lở và cảnh báo nguy cơ sạt lở ven sông, ven biển;
- Phối hợp với các ngành, các tổ chức, Cục Thủy lợi và các địa phương kịp thời đề xuất phương án phòng tránh, xử lý, khắc phục hậu quả các sự cố sạt lở ven sông, ven biển.

d) Trình Bộ trưởng hoặc được Bộ trưởng giao thỏa thuận về kỹ thuật đối với các công trình có liên quan đến đê điều, phòng, chống lụt, bão theo thẩm quyền.

đ) Chủ động phối hợp với các ngành, chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống lụt, bão, quản lý đê điều và công trình thủy lợi. Trường hợp cần thiết, được quyền yêu cầu các bộ, ngành trung ương, chính quyền địa phương huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn để kịp thời phòng, chống lụt, bão, hộ đê, cứu hộ, cứu nạn theo quy định của pháp luật.

e) Được Bộ trưởng giao cấp và thu hồi giấy phép đối với một số hoạt động có liên quan tới đê điều từ cấp III đến cấp đặc biệt và thoát lũ lòng sông có liên quan đến hai tỉnh trở lên.

6. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng vật tư dự trữ phòng, chống lụt, bão.

7. Về khoa học công nghệ:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật công nghệ; quản lý và tổ chức triển khai kết quả nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ trong phạm vi quản lý chuyên ngành của Cục;

b) Tổ chức thu thập, quản lý thông tin khoa học công nghệ chuyên ngành; đề xuất sở hữu trí tuệ chuyên ngành đê điều, phòng, chống lụt, bão.

8. Xây dựng chương trình hợp tác quốc tế; tham gia đàm phán để ký kết và gia nhập các điều ước quốc tế và các tổ chức quốc tế về đê điều, phòng, chống lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai; tổ chức thực hiện các chương trình, dự án hợp tác quốc tế theo phân công của Bộ trưởng.

9. Quản lý một số đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công theo phân công của Bộ trưởng.

10. Tham gia quản lý hoạt động của các hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật.

11. Thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm về đê điều, phòng, chống lụt, bão theo thẩm quyền.

12. Xây dựng và thực hiện chương trình cải cách hành chính của Cục theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính của Bộ.

13. Về quản lý tổ chức, cán bộ:

a) Về công tác tổ chức:

- Phối hợp chỉ đạo xây dựng lực lượng chuyên ngành quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão theo sự phân công của Bộ;

- Đề xuất các mô hình tổ chức quản lý hệ thống công trình đê điều;

- Quản lý, chỉ đạo xây dựng lực lượng quản lý chuyên ngành theo quy định và phân cấp của Bộ;

- Quản lý tổ chức, bộ máy của Cục theo quy định.

b) Về công tác cán bộ:

- Tham gia đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng chuyên trách và quần chúng nhân dân tham gia quản lý đê điều, phòng, chống lụt, bão;

- Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Cục;

14. Quản lý tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao; tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định.

15. Thực hiện nhiệm vụ và quản lý Văn phòng Thường trực Ban chỉ đạo Phòng, chống lụt, bão Trung ương và nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn.

16. Thực hiện nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Cục

Lãnh đạo Cục có Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm theo quy định.

Cục trưởng điều hành hoạt động của Cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về hoạt động của Cục và nhiệm vụ được giao.

Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Số lượng Phó Cục trưởng không quá 3 người, trường hợp vượt quá phải báo cáo Bộ trưởng.

2. Bộ máy quản lý của Cục:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp (tổ chức);
- b) Phòng Kế hoạch (khoa học, hợp tác quốc tế);
- c) Phòng Tài chính;
- d) Phòng Thanh tra - Pháp chế;
- đ) Phòng Quản lý quy hoạch đê điều và sạt lở;
- e) Phòng Quản lý đê;
- g) Phòng Quản lý phòng, chống lụt, bão;
- h) Bộ phận thường trực tại thành phố Đà Nẵng;
- i) Bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Trung tâm Quản lý phòng chống và giảm nhẹ thiên tai;
- b) Trung tâm Tư vấn kỹ thuật về đê điều;
- c) Ban Quản lý công trình phân lũ sông Đáy.

Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng, bộ phận, đơn vị trực thuộc; xây dựng Quy chế làm việc của Cục trình Bộ trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười lăm ngày, kể từ ngày đăng Công báo Chính phủ; thay thế Quyết định số 178 NN/TCCB-QĐ ngày 20 tháng 01

năm 1997 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thành lập các phòng và thanh tra chuyên ngành thuộc Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đê điều và các quy định trước đây của Bộ trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Cục trưởng Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đê điều chịu trách nhiệm bàn giao nguyên trạng Cục Phòng chống lụt bão và Quản lý đê điều cho Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão.

2. Cục trưởng Cục Quản lý đê điều và phòng, chống lụt, bão, Chánh Văn phòng, các Vụ trưởng, Chánh Thanh tra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND, Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TƯ;
- Viện Kiểm sát ND tối cao;
- Tòa án ND tối cao;
- CQTƯ của các đoàn thể;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Vụ, Cục, Thanh tra, VP;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công đoàn ngành NN&PTNT;
- Đảng uỷ, CĐ cơ quan Bộ;
- Công báo CP;
- Lưu: VP, TCCB.

Lê Huy Ngọ